

Số: **120/2019/QĐST-HNGĐ**

Ngũ Hành Sơn, ngày 10 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 106/2019/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**1/ Chị Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: số 19 đường H, Tổ 69, phường H, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

**2/ Anh Huỳnh Ngọc T**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: số 26 đường A, Tổ 20, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Huỳnh Ngọc T thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Chị N và anh T xác định không có.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Chị N và anh T xác định không có.

[4] Về quan hệ nợ chung: Chị N và anh T xác định không có.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) chị N và anh T mỗi người phải chịu 150.000đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Huỳnh Ngọc T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Không có.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có.

- Về quan hệ nợ chung: Không có.

- Về vấn đề khác: Không có.

2/ Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng ) chị Nguyễn Thị N và anh Huỳnh Ngọc T mỗi người phải chịu 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị N, anh T đã nộp tại biên lai thu số 0009705 ngày 09/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Các đương sự;
- UBND phường M;
- Lưu hồ sơ.

(Giấy CNKH số: 55/2016 đăng ký ngày 07/4/2016)

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN THỊ THANH NGÀ**